

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Thương

+ Bà Nguyễn Thuỳ Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn-Thư ký Toà án nhân dân huyện
Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Mạnh Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Bố Trạch, tỉnh
Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-
HS, ngày 31/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
12/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/2/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Đức Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1985, tại Bố
Trạch, Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã P, huyện B,
tỉnh Quảng Bình. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Đoàn thể: Đảng viên ĐCSVN
(*Bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 29/01/2019 đến ngày 10/4/2019 theo
Quyết định số: 101-/QĐ-UBKTHU của Ủy ban kiểm tra huyện uỷ Bố Trạch, tỉnh
Quảng Bình*). Con ông Đỗ Quang H (Chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh 1956.
Anh chị em ruột có 04 người, Đ là con út trong gia đình. Vợ: Hoàng Thị T, sinh
1987; Con: 02 con, lớn sinh 2015, nhỏ sinh 2016. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Bố Trạch, Quảng Bình, học hết lớp
12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sinh sống và lập gia đình tại địa phương cho
đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch
từ ngày 15/11/2018 cho đến ngày 24/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn
chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Có mặt*

*** Người bị hại:**

- Anh Nguyễn Văn N, sinh 1989 và ông Nguyễn Văn Nh, sinh 1967 (*Đều
đã chết*)

*** Đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1969; Địa chỉ: xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. *Vắng mặt*

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 15/11/2018 Đỗ Đức Đ có bằng lái xe ô tô hạng A1, C điều khiển xe ô tô tải mang BKS 73C- 033.24 theo dọc đường mòn Hồ Chí Minh hướng từ Đồng Hới - Phong Nha khi đến Km 978 + 400m thuộc tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Nông Trường Việt Trung, Bố Trạch do không làm chủ tay lái đã điều khiển xe ô tô đi qua phần đường của xe ngược chiều rồi tông vào xe mô tô mang BKS 73F1 - 339.56 do anh Nguyễn Văn N, sinh 1989 điều khiển chở phía sau bố đẻ ông Nguyễn Văn Nh, sinh 1967. Hậu quả anh N và ông Nh tử vong tại chỗ, hai xe bị hư hỏng. Tại bản kết luận giám định pháp y số 190 và 191 ngày 20/11/2018 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn Nh đều chết do đa chấn thương. (BL: 20-26; 38, 50-53; 57; 88-91; 100-105; 109-117).

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tại đoạn đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng. Đường được chia thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt, được kẻ bằng vạch sơn vàng đứt quãng, lòng đường mỗi bên rộng 3,15m; Lề đường bên phải rộng 1,17m, lề bên trái rộng 1,3m. Hai bên lề đường là khoảnh đất trồng cây tràm. Lậy cột mốc H4/978 làm mốc, lậy vạch sơn vàng đứt quãng ở giữa đường làm chuẩn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Đông-Tây cũng là hướng di chuyển của xe ô tô BKS 73C-033.24, như sau: (1) Đám cà trượt dính chất màu đen dài 6,1cm, rộng 66cm, có chiều hướng Đông-Tây, nằm trên chiều đường bên trái. Điểm đầu vết cà có kích thước (15x10)cm, cách tim đường 2,7m, cách điểm mốc 16,9m. Điểm cuối nằm trên vạch sơn trắng liền nét giữa chiều đường và lề đường bên trái; (2) Dấu vết chà trượt in hình hoa văn lốp xe ô tô dài 34cm, rộng 04cm, cách nhau 2,2cm có chiều hướng Đông Bắc-Tây Nam nằm trên chiều đường bên trái. Điểm đầu và cuối cách tim đường lần lượt 1,28m và 1,8m, điểm cuối cách cột mốc 16,2m; (3) Đám dấu vết cà trượt mặt đường kích thước (20x3)cm, nằm trên chiều đường bên trái, tâm dấu vết cách vạch sơn giữa đường 2,17m, cách điểm mốc 14,2m; (4) Đám dấu vết chà trượt lẫn cà trượt kích thước (55x14)cm nằm trên mặt đường bên trái, có chiều hướng Đông-Tây, tâm dấu vết cách tim đường 2,28m. Điểm đầu sát với điểm cuối của dấu vết (3); (5) Vết chà trượt trên mặt đất từ lề đường cổ của chiều đường bên trái đến bánh sau của xe ô tô BKS 73C-03324 dài 29,3m, có chiều hướng Đông Bắc-Tây Nam, điểm đầu nằm trên vạch sơn trắng phân cách giữa chiều đường và lề đường bên trái, điểm

cuối bánh sau bên phải và bên trái của bánh xe ô tô BKS 73C-03324; (6) Nạn nhân Nguyễn Văn Nhiệm nằm trên phần đất của khoảnh đất trồng cây trà, cách vạch sơn vàng giữa đường theo chiều đường bên trái 6,2m, nạn nhân nằm trong tư thế ngửa, chân quay hướng Bắc. Cách điểm mốc 9,2m; (7) Xe mô tô BKS 73F1-33956 nằm trên phần đất của khoảnh đất trồng cây trà, xe ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng Bắc. Trục bánh trước cách vạch sơn giữa đường 7,75m, cách điểm mốc 6,3m; (8) nạn nhân Nguyễn Văn Nam nằm trên phần đất của khoảnh đất trồng cây trà, đầu quay hướng Nam, trong tư thế nằm ngửa. Chân cách vạch sơn vàng giữa tim đường 7,15m, cách điểm mốc 4,8m; (9) Xe ô tô BKS 73C-03324, nằm trên phần đất của khoảnh đất trồng cây trà. Đầu xe quay hướng Tây, trục sau bên phải của xe ô tô cách điểm cuối của dấu vết (1) là 29,3m. Trục bánh trước và bánh sau bên phải của xe ô tô cách vạch sơn giữa tim đường lần lượt là 17,19m và 17,15m. (Bút lục số: 20-26).

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 03/GĐ-PC09 ngày 30/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Đã xảy ra va chạm ngược chiều giữa xe ô tô BKS 73C-033.24 với xe mô tô BKS 73F1-339.56; Bên trái ba đờ xích trước, mặt nạ, cụm đèn pha xi nhan trước bên trái, hộp dầu trợ lực lái của xe ô tô BKS 73C-033.24 va chạm với phần đầu xe, phuộc trước, bánh trước của xe mô tô BKS 73F1-339.56 theo hướng từ trước ra sau so với trục chuyển động của xe mô tô. (Bút lục số: 57).

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ 01 xe ô tô BKS 73C - 033.24; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 002041 mang tên Nguyễn Văn C; 01 giấy đăng kiểm kỹ thuật xe ô tô BKS 73C - 033.24; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đối với xe ô tô BKS 73C - 033.24. Hiện đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu. (BL: 41, 67, 68) và 01 giấy phép lái xe hạng A1, C, số: 44018004596; có giá trị đến: 05/7/2023 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 05/7/2018 mang tên Đỗ Đức Đ được đính kèm hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn N và bị can Đỗ Đức Đ tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổng chi phí thiệt hại là 191.000.000 đồng (*Một trăm chín mươi mốt triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường đủ, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự. (BL: 73-79).

Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố Đỗ Đức Định về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự 2015 xử phạt: Đỗ Đức Định mức án 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; Về trách nhiệm dân sự miễn xét và đề nghị HĐXX xem xét trả lại 01 giấy phép lái xe cho bị cáo; miễn hình phạt bổ sung “Cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định”; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện gia đình người bị hại bà Nguyễn Thị T trình bày: Người thân của chúng tôi dù sao cũng đã chết, tổn thất này không có gì bù đắp được. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện, hoàn cảnh của anh Đ cũng như nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do điều kiện khách quan mang lại. Sau khi gây tai nạn anh Đ đã cùng gia đình tôi lo lắng chu toàn cho người đã mất và chúng tôi đã thoả thuận đền bù về phần dân sự thoả đáng chúng tôi không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy đề nghị HĐXX cho anh Đ được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình cũng như có thời gian đi lại thăm hỏi gia đình chúng tôi và lo lắng hương khói cho người đã mất và một phần hỗ trợ về điều kiện kinh tế để cùng tôi nuôi dạy các con của tôi đang còn nhỏ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã gây ra là vi phạm pháp luật nên rất ăn năn hối cải và xin lỗi gia đình nạn nhân và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cũng như hoàn cảnh phạm tội để xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Phiên toà vắng mặt một số người làm chứng, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh, quyết định hình phạt đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và hình phạt: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đã gây ra cơ bản giống như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và kết luận của cơ quan pháp y và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên toà, HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 7 giờ 50 phút ngày 15/11/2018 tại km 978+400m đường mòn Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Đỗ Đức Đ có giấy phép lái xe hạng C, A1 điều khiển xe ô tô tải mang BKS 73C-033.24 theo hướng Đồng Hới - Phong Nha nhưng không tuân thủ các qui định về luật giao thông đường bộ, thiếu quan sát nên khi tránh va chạm với 01 xe ô tô ngược chiều (*Không xác định được*) đã đánh lái về phía phải quá mức làm cho xe ô tô bị cáo điều khiển có nguy cơ rơi xuống rãnh thoát nước ven đường, nên bị cáo giật

mình và đánh lái về phía bên trái đột ngột để điều khiển xe ô tô đi vào phần mặt đường nhưng đã bị mất tay lái và lao qua phần đường của xe ngược chiều và đâm vào xe mô tô mang BKS 73F1-339.56 làm anh Nguyễn Văn N và ông Nguyễn Văn Nh tử vong tại chỗ.

Với hành vi và hậu quả gây ra như trên của bị cáo đã đủ yếu cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Bồ Trách truy tố bị cáo với tội danh, điều luật và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, của các bị cáo:

Đỗ Đức Đ là người có đủ năng lực chịu TNHS, có trình độ học vấn, được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe hạng A1 và C nên cơ bản nhận thức rõ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi điều khiển xe ô tô vì lý do khách quan đã không làm chủ phương tiện đi đúng làn đường và phần đường của mình nên vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây hậu quả hết sức nghiêm trọng, làm chết 02 người và làm hư hỏng 02 phương tiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời góp phần tuyên truyền về ý thức chấp hành các quy định pháp luật về tham gia giao thông đường bộ nhằm đẩy lùi và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX xét thấy: Đỗ Đức Đ là một công dân tốt được thể hiện qua quá trình hoạt động của bản thân không có tiền án, tiền sự, lý lịch rõ ràng, là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, là Công an viên có nhiều thành tích trong hoạt động, công tác nên được UBND xã Phú Định, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình tặng giấy khen vì đã có nhiều thành tích giữ gìn an ninh trật tự năm 2017 trên địa bàn. Sau khi vi phạm, bị cáo luôn tỏ rõ sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, kịp thời khắc phục thiệt hại về vật chất và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại và được gia đình bị hại có đơn yêu cầu đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng TNHS, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý do hoàn cảnh khách quan mang lại. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con bị cáo còn quá nhỏ, nên việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo ở thời điểm hiện tại sẽ gây ra một hoàn cảnh hết sức khó khăn đối với bị cáo và gia đình. Do đó, HĐXX hết sức cân nhắc áp dụng Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo mức án khởi điểm là 03 năm tù theo quy định tại khoản 2 Điều 260 BLHS nhưng cho hưởng án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà và ý kiến của gia đình người bị hại là đã có đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo, tạo một cơ hội cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ về vật chất và tinh thần theo yêu cầu của gia đình người bị hại và gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách thu giữ 01 xe ô tô BKS 73C - 033.24; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 002041 mang tên Nguyễn Văn C; 01 giấy đăng kiểm kỹ thuật xe ô tô BKS 73C - 033.24; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đối với xe ô tô BKS 73C - 033.24. Hiện các tang vật nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét (BL: 41, 67, 68).

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, C, số: 44018004596; có giá trị đến: 05/7/2023 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 05/7/2018 mang tên Đỗ Đức Đ hiện đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án là giấy tờ liên quan đến cá nhân của bị cáo nhưng vẫn còn giá trị sử dụng. Do đó, sau khi bản án có hiệu lực sẽ được Tòa án chuyển cho cơ quan thi hành án có thẩm quyền để trả lại cho bị cáo theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 đến 05 năm*”. Xét thấy bị cáo với nghề nghiệp là lái xe, nên công việc này là nguồn thu nhập chính để bị cáo sinh sống, phụ giúp gia đình cũng như nuôi 02 con đang còn nhỏ. Do đó, HĐXX xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Xử phạt: Đỗ Đức Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/02/2019.

Giao bị cáo Đỗ Đức Đ cho UBND xã Phú Định, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 48 Bộ Luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015

- Trả lại cho Đỗ Đức Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số: 44018004596 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 05/7/2018 mang tên Đỗ Đức Đ. Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được Tòa án chuyển cho cơ quan thi hành án có thẩm quyền để trả lại cho bị cáo theo quy định.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Đức Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Phú Định;
- Bị cáo, Đại diện NBH;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Thị Thương

Nguyễn Thùy Hương

Trần Trung Thành

